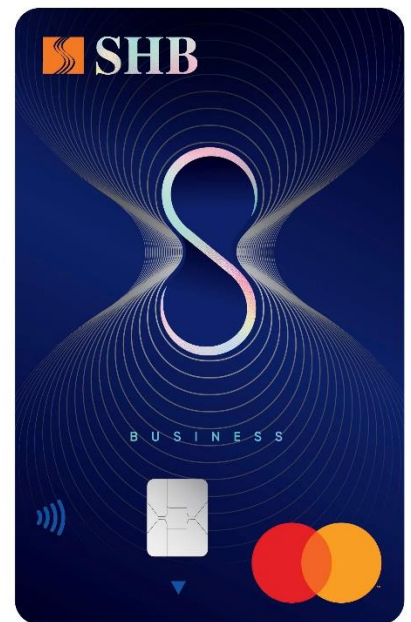




ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ TÍN DỤNG DOANH NGHIỆP SHB MASTERCARD BUSINESS PLATINUM



Ghi chú:

Bản Điều khoản và Điều kiện này áp dụng đối với tất cả các sản phẩm thẻ tín dụng doanh nghiệp tại SHB.

Để biết thêm chi tiết về sản phẩm thẻ tín dụng doanh nghiệp Quý khách vui lòng liên hệ Hotline ***6688** hoặc truy cập website **www.shb.com.vn**

ĐIỀU KHOẢN, ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ TÍN DỤNG DOANH NGHIỆP SHB MASTERCARD BUSINESS PLATINUM

Ngày hiệu lực:/....../2025

Bản Điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng doanh nghiệp SHB (sau đây gọi tắt là “Bản Điều khoản và Điều kiện”) là một bộ phận không thể tách rời của “**Đơn đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng doanh nghiệp SHB**”, được công bố tại trang thông tin điện tử chính thức của SHB (www.shb.com.vn) hoặc tại bất kỳ điểm giao dịch nào của SHB hoặc các kênh cung cấp dịch vụ của SHB. Khi Khách hàng ký kết “**Đơn đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng doanh nghiệp SHB**” đồng nghĩa với Chủ Thẻ đã đọc và đồng ý với toàn bộ nội dung Bản Điều khoản và Điều kiện này, đồng thời chịu sự ràng buộc bởi các điều khoản và điều kiện này.

ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

- 1. Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB) hoặc Tổ chức phát hành thẻ** (viết tắt là TCPHT) bao gồm Trụ sở chính (HO), Trung tâm Kinh doanh, các Chi nhánh (CN), các Phòng Giao dịch (PGD) của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội tại Việt Nam.
- 2. Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng** (gọi tắt là “Hợp đồng”) bao gồm Đơn đề nghị kiêm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng doanh nghiệp SHB; Bản Điều khoản và Điều kiện và các văn bản sửa đổi, bổ sung theo quy định của SHB trong từng thời kỳ.
- 3. Tổ chức thanh toán thẻ** (viết tắt là TCTTT) là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thực hiện thanh toán thẻ theo quy định của NHNN Việt Nam.
- 4. Tổ chức thẻ quốc tế** (viết tắt là TCTQT) là tổ chức được thành lập, hoạt động ở nước ngoài theo quy định của pháp luật nước ngoài, có thỏa thuận với các TCPHT, TCTTT, tổ chức chuyển mạch thẻ và/hoặc các bên liên quan để hợp tác về hoạt động thẻ ngân hàng đối với thẻ có mã TCPHT do TCTQT cấp hoặc thẻ có mã TCPHT của quốc gia khác, phù hợp với các quy định của pháp luật Việt Nam và cam kết quốc tế.
- 5. Thẻ tín dụng doanh nghiệp** là Thẻ tín dụng của Khách hàng doanh nghiệp (KHDN) được SHB cấp, cho phép Chủ thẻ và/hoặc Người sử dụng thẻ được thực hiện các giao dịch thẻ trong giới hạn phạm vi hạn mức tín dụng mà SHB đã cấp cho KHDN.
- 6. Chủ Thẻ** là cá nhân hoặc doanh nghiệp được SHB cung cấp thẻ để sử dụng, bao gồm Chủ Thẻ chính và (các) Chủ Thẻ phụ.
- 7. Chủ Thẻ chính hoặc Khách hàng** là doanh nghiệp có tư cách pháp nhân đứng tên ký trên Hợp đồng với SHB và chịu trách nhiệm toàn bộ đối với việc phát hành và sử dụng thẻ bao gồm nhưng không giới hạn việc thanh toán toàn bộ các khoản nợ gốc, lãi, phí phát sinh của Thẻ, việc xử lý tranh chấp liên quan đến việc phát hành và sử dụng thẻ theo quy định của pháp luật và của SHB từng thời kỳ, được SHB cung cấp thẻ để sử dụng bao gồm Chủ Thẻ chính và Chủ Thẻ phụ (nếu có).
- 8. Chủ Thẻ phụ hoặc Người được ủy quyền sử dụng Thẻ** (gọi tắt là “Người sử dụng Thẻ”) là cá nhân được Chủ Thẻ chính cho phép sử dụng thẻ và Chủ Thẻ chính cam kết bằng văn bản thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến việc sử dụng Thẻ theo Hợp đồng. Chủ Thẻ phụ chịu trách nhiệm về việc sử dụng Thẻ với Chủ Thẻ chính và SHB.
- 9. Đơn vị chấp nhận thẻ** (viết tắt là ĐVCNT) là đơn vị chấp nhận thanh toán chấp nhận thanh toán hàng hóa, dịch vụ bằng thẻ.

- 10. Máy giao dịch tự động** là thiết bị mà Chủ Thẻ có thể sử dụng để thực hiện một hoặc một số các giao dịch như: gửi, nạp, rút tiền mặt, chuyển khoản, thanh toán hóa đơn hàng hóa, dịch vụ, vãn tín tài khoản, đổi PIN, tra cứu thông tin thẻ hoặc các giao dịch khác theo quy định của pháp luật.
- 11. Thiết bị chấp nhận thẻ tại điểm bán** (viết tắt là POS) là các loại thiết bị đọc thẻ, thiết bị đầu cuối được cài đặt và sử dụng tại các ĐVCNT mà Chủ Thẻ có thể sử dụng thẻ để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ. Thiết bị chấp nhận thẻ có thể được lắp đặt tại chi nhánh, phòng giao dịch của TCTTT để cung ứng tiền mặt cho Chủ Thẻ theo thỏa thuận giữa TCTTT và TCPHT phù hợp với phạm vi sử dụng thẻ theo quy định tại Thông tư 18/2024/TT-NHNN (và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Thông tư này (nếu có)).
- 12. Mã số xác định Chủ Thẻ** (viết tắt là PIN) là mã số mật được TCPHT cấp cho Chủ Thẻ hoặc do Chủ Thẻ tạo lập theo quy trình TCPHT quy định để sử dụng trong các giao dịch thẻ.
- 13. Tài khoản thanh toán** (viết tắt là TKTT) là tài khoản không kỳ hạn của KH mở tại SHB. Chủ Thẻ đăng ký sử dụng dịch vụ trích nợ tự động thanh toán thẻ tín dụng trên số tài khoản này.
- 14. Tài khoản Thẻ tín dụng** là tài khoản của Chủ Thẻ do SHB mở để quản lý việc sử dụng hạn mức tín dụng SHB cấp cho Chủ Thẻ và quản lý các giao dịch, phí, lãi, các phát sinh liên quan đến việc sử dụng thẻ.
- 15. Giao dịch thẻ** là việc sử dụng thẻ để thực hiện giao dịch thanh toán, rút tiền mặt và các dịch vụ khác do tổ chức phát hành thẻ, tổ chức thanh toán thẻ cung ứng theo quy định của pháp luật.
- 16. Hoá đơn giao dịch** là chứng từ xác nhận giao dịch bằng thẻ tín dụng do Chủ Thẻ thực hiện.
- 17. Hạn mức tín dụng Thẻ** (viết tắt là HMTD thẻ) là hạn mức tín dụng mà SHB cấp cho Chủ Thẻ. Hạn mức tín dụng thẻ có tính tuần hoàn, quy định dư nợ tối đa mà Chủ Thẻ được phép sử dụng trên một tài khoản thẻ trong một kỳ sao kê để rút tiền mặt hoặc thanh toán hàng hóa, dịch vụ hợp pháp.
- 18. Hạn mức sử dụng thẻ** là tổng số tiền giao dịch hoặc tổng số lần giao dịch tối đa trên thẻ hoặc trên tài khoản thẻ trong một lần, trong một ngày hoặc một số ngày nhất định do TCPHT quy định. Hạn mức sử dụng thẻ bao gồm hạn mức thanh toán, hạn mức rút tiền mặt và các hạn mức khác trong việc sử dụng thẻ được áp dụng theo từng sản phẩm thẻ. Hạn mức sử dụng thẻ có thể thay đổi theo từng khách hàng và phải tuân thủ quy định của pháp luật, các TCTTT và tổ chức chuyển mạch thẻ.
- 19. Hạn mức thanh toán hàng hóa, dịch vụ** là số tiền tối đa/tối thiểu Chủ Thẻ được phép sử dụng để thanh toán hàng hóa, dịch vụ.
- 20. Hạn mức rút tiền mặt** là số tiền tối đa/tối thiểu mà Chủ Thẻ được phép sử dụng để rút tiền mặt.
- 21. Hạn mức rút ngoại tệ tiền mặt tại nước ngoài** là số tiền tối đa/tối thiểu Chủ Thẻ được phép rút tiền mặt tại nước ngoài trong một ngày và không vượt quá hạn mức rút tiền mặt.
- 22. Kỳ sao kê** là khoảng thời gian giữa hai lần liên tiếp SHB lên Sao kê.
- 23. Sao kê** là bảng kê tài khoản Thẻ tín dụng, liệt kê chi tiết các thông tin sau: (i) các giao dịch phát sinh trong kỳ sao kê (các khoản thanh toán hàng hóa, dịch vụ hợp pháp, rút tiền mặt cùng phí và lãi phát sinh, các khoản trả nợ), (ii) số dư nợ, (iii) giá trị thanh toán tối thiểu, ngày đến hạn thanh toán và (iv) các thông tin khác. Sao kê được gửi cho Chủ Thẻ hàng tháng sau ngày sao kê để làm căn cứ trả nợ.
- 24. Ngày sao kê** là ngày SHB lập sao kê tài khoản Thẻ tín dụng. Ngày sao kê là một ngày cụ thể trong tháng do SHB quy định với từng loại sản phẩm.

- 25. Tổng dư nợ** là số dư nợ cuối kỳ của tài khoản Thẻ tín dụng được tính bằng tổng giá trị các khoản ghi Nợ (bao gồm các giao dịch, phí và lãi) trừ tổng giá trị các khoản ghi Có (bao gồm các khoản thanh toán, hoàn trả) phát sinh trên sao kê hàng tháng.
- 26. Giá trị thanh toán tối thiểu** là khoản tiền tối thiểu mà Chủ Thẻ chính phải thanh toán cho SHB trong mỗi kỳ sao kê. Nếu không thanh toán đủ giá trị thanh toán tối thiểu, Chủ Thẻ sẽ phải chịu một khoản phạt do chậm thanh toán.
- 27. Ngày đến hạn thanh toán** là ngày cuối cùng mà Chủ Thẻ phải thanh toán cho SHB các khoản chi tiêu cùng phí và lãi phát sinh trong kỳ sao kê theo quy định của SHB. Ngày đến hạn của các kỳ thanh toán được ghi nhận cụ thể tại sao kê do SHB gửi đến Chủ Thẻ.
- 28. FATCA** là Đạo luật Tuân thủ Thuế đối với Tài khoản ở nước ngoài được ban hành bởi Hoa Kỳ.

ĐIỀU 2. PHÍ PHÁT HÀNH, PHÍ SỬ DỤNG THẺ

Các loại phí phát hành và sử dụng thẻ tín dụng được quy định trong biểu phí do SHB ban hành trong từng thời kỳ; được công bố công khai tại Trụ sở chính, các ĐVKD, trên website www.shb.com.vn của SHB và thông báo cho Chủ Thẻ qua tin nhắn, email hoặc các hình thức thông báo khác theo quy định của SHB trong từng thời kỳ. SHB được quyền thay đổi biểu phí, loại phí dịch vụ trong quá trình sử dụng Thẻ mà không cần sự chấp thuận của Chủ Thẻ và người sử dụng thẻ. Thời điểm có hiệu lực của những thay đổi này được đề cập trong bản Thông báo gửi Chủ Thẻ và đảm bảo thời gian từ khi thông báo đến khi áp dụng các thay đổi về phí tối thiểu trước 07 ngày. Các Biểu phí/thông báo được công bố là một phần không tách rời của Hợp đồng. Các loại phí bao gồm, nhưng không giới hạn các loại sau:

- 1. Phí phát hành** là khoản phí Chủ Thẻ phải trả khi đăng ký phát hành thẻ lần đầu.
- 2. Phí phát hành nhanh (đã bao gồm phí phát hành)** là khoản phí Chủ Thẻ phải trả khi Chủ Thẻ yêu cầu lấy thẻ trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành thủ tục phát hành và hồ sơ đề nghị phát hành thẻ của Chủ Thẻ được SHB chấp nhận.
- 3. Phí thường niên** là khoản phí Chủ Thẻ phải trả hàng năm để duy trì việc sử dụng thẻ.
- 4. Phí rút tiền mặt** là khoản phí Chủ Thẻ phải trả khi thực hiện các giao dịch rút tiền tại ATM hoặc ĐVCNT được phép cung cấp dịch vụ rút tiền. Khoản phí này chưa bao gồm các khoản phí khác (nếu có) theo quy định của TCTTT (đơn vị quản lý ATM hoặc ĐVCNT).
- 5. Phí sử dụng vượt hạn mức** là khoản phí Chủ Thẻ phải trả khi Chủ Thẻ sử dụng quá hạn mức thẻ tín dụng được cấp. Vượt hạn mức xảy ra trong trường hợp phát sinh các khoản phí lãi hoặc chênh lệch phí chuyển đổi ngoại tệ dẫn đến tổng dư nợ của Chủ Thẻ vượt quá hạn mức tín dụng được cấp.
- 6. Phí phạt chậm thanh toán** là khoản phí Chủ Thẻ phải trả khi Chủ Thẻ không thanh toán hoặc thanh toán số tiền nhỏ hơn giá trị thanh toán tối thiểu tính đến ngày đến hạn thanh toán.
- 7. Phí thay thế thẻ** là khoản phí Chủ Thẻ phải trả khi Chủ Thẻ yêu cầu thay thế thẻ khi thẻ bị hỏng hay mất cắp/thất lạc.
- 8. Phí thông báo thẻ mất cắp, thất lạc** là khoản phí Chủ Thẻ phải trả khi Chủ Thẻ thông báo cho Ngân hàng thẻ bị mất cắp, thất lạc. Khoản phí này được sử dụng để thanh toán cho TCTQT khi đăng ký thẻ trên danh sách thẻ nghi ngờ, không được phép giao dịch (Stand in Account File của MasterCard hoặc Exception file của Visa) của TCTQT trên toàn cầu.
- 9. Phí thay đổi hạn mức thẻ tín dụng** là khoản phí Chủ Thẻ phải trả khi Chủ Thẻ yêu cầu tăng hoặc

giảm hạn mức tín dụng và được SHB chấp nhận.

10. **Phí chuyển đổi hình thức đảm bảo sử dụng thẻ** là khoản phí Chủ Thẻ phải trả khi Chủ Thẻ chuyển đổi hình thức đảm bảo.
11. **Phí xác nhận hạn mức thẻ tín dụng theo yêu cầu của Chủ Thẻ** là khoản phí Chủ Thẻ phải trả khi Chủ Thẻ yêu cầu xác nhận hạn mức tín dụng, tình trạng tài khoản thẻ,... bằng văn bản tại quầy giao dịch.
12. **Phí quản lý các giao dịch bằng ngoại tệ** là khoản phí được thu trên các giao dịch bằng ngoại tệ. Tất cả các giao dịch ngoại tệ được chuyển đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá của TCTQT và/hoặc theo tỷ giá của SHB tại thời điểm giao dịch được cập nhật vào hệ thống của SHB.
13. **Phí quản lý giao dịch Việt Nam đồng tại nước ngoài** là khoản phí được thu cho các giao dịch bằng VNĐ được thực hiện tại đơn vị bán hàng có mã quốc gia khác Việt Nam dựa trên thông tin mã quốc gia của đơn vị bán hàng khi đơn vị này gửi yêu cầu thanh toán cho SHB.
14. **Phí cấp bản sao hoá đơn giao dịch** là khoản phí Chủ Thẻ phải trả khi Chủ Thẻ yêu cầu cấp bản sao hoá đơn giao dịch ngoài hoá đơn Chủ Thẻ đã nhận tại ĐVCNT.
15. **Phí cấp bản sao bản thông báo giao dịch** là khoản phí Chủ Thẻ phải trả khi Chủ Thẻ tới SHB yêu cầu cấp thêm bản sao ngoài bản Sao kê mà SHB đã gửi cho Chủ Thẻ hàng tháng.
16. **Phí tra soát khiếu nại** là khoản phí Chủ Thẻ phải trả khi Chủ Thẻ khiếu nại không đúng hoặc không chính xác.
17. **Phí in lại PIN** là khoản phí Chủ Thẻ phải trả khi Chủ Thẻ yêu cầu in lại PIN.
18. **Phí dịch vụ SMS banking** là khoản phí cố định Chủ Thẻ phải trả hàng tháng để duy trì sử dụng dịch vụ SMS Banking của SHB.
19. **Phí tra cứu giao dịch** là khoản phí thu trên mỗi giao dịch tra cứu giao dịch của thẻ trên các thiết bị ATM, POS trong hệ thống SHB.
20. **Các loại phí khác (nếu có)** theo quy định tại Biểu phí của SHB trong từng thời kỳ.

ĐIỀU 3. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI SỬ DỤNG THẺ

1. Mục đích

Chủ Thẻ cam kết sử dụng Thẻ đúng mục đích hợp pháp mà Chủ Thẻ đã đăng ký với SHB và không được sử dụng Hạn mức Thẻ tín dụng doanh nghiệp để thực hiện các mục đích sau:

- a. Trả lãi vay/ nợ gốc đến hạn của các khoản vay tại SHB/ tổ chức tín dụng khác/tổ chức, cá nhân khác;
- b. Chuyển khoản; nạp tiền/ghi có vào TKTT, Thẻ ghi nợ hoặc Thẻ trả trước;
- c. Nạp tiền vào ví điện tử;
- d. Thanh toán các hàng hóa, dịch vụ bị cấm, không đúng quy định pháp luật;
- e. Thực hiện các giao dịch khống, giao dịch thanh toán hộ;
- f. Thực hiện các giao dịch nhằm mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận hoặc có hành vi vi phạm pháp luật khác.

2. Phạm vi sử dụng Thẻ

- a. Chủ Thẻ chỉ được phép sử dụng Thẻ và HMTD Thẻ để thanh toán tiền mua hàng, dịch vụ và rút tiền mặt hợp pháp trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam theo quy định của SHB và TCTQT (không bao gồm việc chuyển khoản hoặc ghi có vào TKTT, Thẻ ghi nợ, Thẻ trả trước, nạp tiền vào ví điện tử) khi Chủ

Thẻ đáp ứng toàn bộ các điều kiện cấp tín dụng, phát hành Thẻ tín dụng theo quy định của pháp luật và của SHB trong từng thời kỳ được công bố trên website www.shb.com.vn hoặc được thông báo tới Chủ Thẻ bằng các phương thức tại Hợp đồng này.

- b. Chủ Thẻ cũng có thể sử dụng thông tin Thẻ và thông qua việc sử dụng các yếu tố xác thực Chủ Thẻ như số PIN và/hoặc số CVV2/CVC2 và/hoặc OTP để thực hiện Giao Dịch Trực Tuyến và các giao dịch khác theo đăng ký với SHB (việc đăng ký để sử dụng các giao dịch này tuân theo quy định của SHB từng thời kỳ). Chủ Thẻ nhận thức đầy đủ rủi ro và chịu trách nhiệm khi thực hiện các giao dịch trên đây, đồng thời chịu trách nhiệm bảo mật các yếu tố xác thực Chủ Thẻ.
- c. Chủ Thẻ chỉ được sử dụng Thẻ để thực hiện giao dịch Thẻ bằng phương tiện điện tử khi đã hoàn thành việc đối chiếu đảm bảo khớp đúng giấy tờ tùy thân và thông tin sinh trắc học của Chủ Thẻ theo quy định pháp luật với:
 - (i) Dữ liệu sinh trắc học được lưu trong bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa của thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước đã được xác thực chính xác là do cơ quan Công an cấp hoặc thông qua xác thực tài khoản định danh điện tử của người đó do Hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập; hoặc
 - (ii) Dữ liệu sinh trắc học đã được thu thập và kiểm tra (đảm bảo sự khớp đúng giữa dữ liệu sinh trắc học của người đó với dữ liệu sinh trắc học trong bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa của thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước đã được xác thực chính xác là do cơ quan Công an cấp hoặc với dữ liệu sinh trắc học của người đó thông qua xác thực tài khoản định danh điện tử do Hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập); hoặc
 - (iii) Dữ liệu sinh trắc học được thu thập thông qua gặp mặt trực tiếp người đó đối với trường hợp là người nước ngoài không sử dụng danh tính điện tử, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch; hoặc
 - (iv) Dữ liệu sinh trắc học của người đó được lưu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong trường hợp sử dụng thẻ căn cước công dân không có bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa.

ĐIỀU 4. HẠN MỨC TÍN DỤNG THẺ VÀ HẠN MỨC SỬ DỤNG THẺ

1. Hạn mức tín dụng thẻ

Là hạn mức mà SHB cấp cho Chủ Thẻ với số tiền được SHB phê duyệt tại Đơn đề nghị kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng doanh nghiệp SHB.

- a. Thời gian hiệu lực của HMTD thẻ
 - (i) HMTD thẻ được duy trì trong suốt thời gian hiệu lực của Thẻ tín dụng doanh nghiệp hoặc thời hạn khác theo quyết định của SHB.
 - (ii) Thời hạn hiệu lực của Thẻ tín dụng doanh nghiệp là 05 (năm) năm tính từ ngày phát hành thẻ hoặc một thời hạn khác do SHB thông báo trong từng thời kỳ. Chủ Thẻ có nhu cầu gia hạn thẻ cần thông báo và hoàn tất các thủ tục gia hạn thẻ theo quy định của SHB 01 (một) tháng trước khi hết thời hạn sử dụng thẻ. Trường hợp Chủ Thẻ không có nhu cầu gia hạn thẻ hoặc SHB không nhận được thông báo gia hạn thẻ thì xem như Chủ Thẻ đồng ý chấm dứt sử dụng thẻ.
 - (iii) Định kỳ hàng năm hoặc tại bất cứ thời điểm nào mà SHB đánh giá là cần thiết, SHB sẽ thực hiện đánh giá lại HMTD thẻ. Căn cứ vào điều kiện, tình hình thực tế của Chủ Thẻ và SHB tại mỗi thời điểm, SHB có quyền chủ động thay đổi, chấm dứt HMTD đã cấp cho Chủ Thẻ mà không cần sự chấp thuận của Chủ Thẻ.
- b. Điều chỉnh HMTD thẻ

HMTD thẻ có thể được SHB xem xét, điều chỉnh trong quá trình sử dụng thẻ khi xảy ra các trường hợp

sau:

- (i) Điều chỉnh tăng HMTD thẻ: Dựa theo yêu cầu, đề xuất của Chủ Thẻ trên cơ sở hồ sơ cung cấp bổ sung theo yêu cầu của SHB và được SHB đánh giá, thẩm định, đồng ý chấp thuận điều chỉnh tăng HMTD thẻ với tỷ lệ hợp lý theo đánh giá của SHB.
- (ii) Điều chỉnh giảm HMTD thẻ: Do SHB đánh giá lại HMTD thẻ khi Chủ Thẻ phát sinh nợ quá hạn đối với bất kỳ khoản tín dụng nào tại SHB và/hoặc các tổ chức tín dụng khác (nếu có) căn cứ trên lịch sử giao dịch của Chủ Thẻ với SHB; thông tin cung cấp từ CIC và/hoặc các kênh thông tin khác.

2. Hạn mức sử dụng thẻ

Chủ Thẻ được quyền đề nghị thay đổi hạn mức sử dụng thẻ, hạn mức thanh toán hàng hóa dịch vụ, hạn mức rút tiền mặt nhưng không vượt quá hạn mức theo quy định của pháp luật và SHB thông qua bằng văn bản tới SHB hoặc các hình thức khác theo quy định của SHB trong từng thời kỳ. Trường hợp SHB chấp thuận/không chấp thuận đề nghị sẽ gửi phản hồi cho Chủ Thẻ theo các phương thức quy định của SHB trong từng thời kỳ.

a. Đối với hạn mức rút tiền mặt

Tổng hạn mức rút tiền mặt tính theo BIN của Thẻ tối đa là 100 (một trăm) triệu đồng Việt Nam trong 01 tháng hoặc quy định của pháp luật và SHB từng thời kỳ và được SHB thông báo trên website www.shb.com.vn.

b. Đối với hạn mức rút tiền mặt ngoại tệ tại nước ngoài

Một Thẻ được rút số ngoại tệ tiền mặt tối đa tương đương ba mươi (30) triệu đồng Việt Nam trong một ngày hoặc quy định của pháp luật và SHB từng thời kỳ và được SHB thông báo trên website www.shb.com.vn.

c. Các hạn mức về sử dụng thẻ khác

Các hạn mức về sử dụng thẻ khác sẽ được SHB quy định tại từng thời kỳ theo từng sản phẩm thẻ, hạng thẻ khác nhau mà Chủ Thẻ đã đăng ký sử dụng và được công bố trên website www.shb.com.vn và/hoặc được SHB thiết lập theo yêu cầu của Chủ Thẻ.

ĐIỀU 5. LÃI SUẤT THẺ TÍN DỤNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TÍNH LÃI

1. Lãi suất

- a. Mức lãi suất của Thẻ được SHB thông báo cho Chủ Thẻ tại thời điểm phát hành Thẻ. Lãi suất tính lãi được quy đổi theo tỷ lệ %/năm (lãi suất năm); một năm là 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày. Số tiền lãi trong hạn của từng kỳ sao kê được tính theo công thức sau:

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\sum (\text{Dư nợ thực tế} \times \text{Thời gian phát sinh dư nợ thực tế} \times \text{Lãi suất})}{365}$$

- b. Mức lãi suất của Thẻ áp dụng theo quy định về lãi suất đối với từng sản phẩm Thẻ được SHB ban hành trong từng thời kỳ và được công bố công khai tại Trụ sở chính, Trung tâm kinh doanh, Chi nhánh, Phòng Giao dịch và trên website www.shb.com.vn. Mức lãi suất được công bố là một phần không tách rời của Hợp đồng này.
- c. Mức phí, phí chậm thanh toán, phạt có liên quan và lãi suất Thẻ tín dụng theo Biểu phí và Biểu lãi suất của SHB quy định từng thời kỳ.

2. Phương pháp tính lãi

a. Giao dịch rút tiền mặt

SHB sẽ tính lãi đối với số tiền giao dịch từ ngày tiếp theo kể từ ngày thực hiện giao dịch đến ngày Chủ Thẻ thanh toán số tiền đó. Các khoản lãi phát sinh trong kỳ sẽ được thể hiện trên Sao Kê.

b. Giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ

- (i) Nếu Chủ Thẻ thanh toán đầy đủ và đúng hạn toàn bộ dư nợ trong kỳ, Chủ Thẻ sẽ được miễn lãi

cho toàn bộ giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ trong kỳ sao kê đã được cập nhật vào hệ thống SHB.

- (ii) Nếu Chủ Thẻ không thanh toán hoặc chỉ thanh toán một phần số dư nợ cuối kỳ, SHB sẽ tính lãi đối với số dư nợ chưa thanh toán ghi nhận trên sao kê tính từ ngày tiếp theo ngày các giao dịch được cập nhật vào hệ thống quản lý thẻ của SHB đến ngày Chủ Thẻ thanh toán; dư nợ còn lại chưa thanh toán sẽ tiếp tục được tính lãi cho đến khi được thanh toán hết và các khoản lãi này được thể hiện trên sao kê các kỳ tiếp theo.

ĐIỀU 6. SAO KÊ VÀ THANH TOÁN DƯ NỢ

1. Sao kê

- a. SHB thực hiện gửi sao kê có liên quan đến thẻ đến địa chỉ email/số điện thoại theo đăng ký của Chủ Thẻ/ Người sử dụng thẻ vào Ngày sao kê. Nếu ngày sao kê trùng với ngày thứ 7, chủ nhật hoặc ngày lễ, ngày nghỉ khác theo quy định của SHB thì ngày sao kê sẽ được chuyển sang ngày làm việc tiếp theo.
- b. Hàng tháng vào ngày sao kê, SHB sẽ liệt kê tất cả các giao dịch của Chủ Thẻ phát sinh trong kỳ sao kê đã được cập nhật vào hệ thống SHB. Đối với các giao dịch thẻ được thực hiện bằng ngoại tệ sẽ được chuyển đổi sang VND theo tỷ giá do TCTQT quy định và/hoặc theo tỷ giá quy đổi của SHB tại thời điểm giao dịch được cập nhật vào hệ thống của SHB. SHB sẽ thu phí chuyển đổi ngoại tệ và các phí khác phát sinh theo quy định của SHB trong từng thời kỳ.
- c. Chủ Thẻ kiểm tra sao kê do SHB gửi đến và phải thông báo bằng văn bản cho SHB các thắc mắc của mình liên quan đến các giao dịch trên sao kê. Thời hạn Chủ Thẻ/ Người sử dụng thẻ thực hiện việc khiếu nại là 60 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch. Quá thời hạn trên, SHB có quyền không giải quyết các khiếu nại của Chủ Thẻ/ Người sử dụng thẻ.
- d. Trong trường hợp Thẻ bị thu hồi, chấm dứt hoạt động hoặc Thẻ hết hạn mà không được gia hạn
 - (i) Chủ Thẻ chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ dư nợ phát sinh trong vòng 45 ngày kể từ ngày đóng thẻ, trường hợp ngày cuối cùng của thời hạn là ngày lễ hoặc ngày nghỉ hàng tuần thì chuyển sang ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp Chủ Thẻ không thực hiện thanh toán theo quy định, toàn bộ dư nợ thẻ bị chuyển nợ quá hạn và Chủ Thẻ chịu trách nhiệm trước SHB và pháp luật về việc quá hạn nghĩa vụ thanh toán.
 - (ii) Chủ Thẻ được quyền yêu cầu SHB để rút số dư Có từ tài khoản Thẻ tín dụng (nếu có) sau khi Chủ Thẻ đã hoàn thành các nghĩa vụ tài chính nêu tại Hợp đồng này.

2. Thanh toán dư nợ

- a. Thứ tự thanh toán dư nợ
Dư nợ sẽ được thanh toán theo thứ tự ưu tiên cho các khoản dư nợ quá hạn trước, các khoản dư nợ trong hạn sau và theo thứ tự thời gian giao dịch được cập nhật vào hệ thống.
 - (i) Đối với dư nợ quá hạn, thứ tự thanh toán: (i) dư nợ trả góp; (ii) các giao dịch rút tiền mặt; (iii) các giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ; (iv) các khoản phí, lãi thẻ.
 - (ii) Đối với dư nợ trong hạn, thứ tự thanh toán: (i) dư nợ trả góp; (ii) các khoản phí, lãi; (iii) các giao dịch rút tiền mặt; (iv) các giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ.
- b. Thanh toán dư nợ
 - (i) Chủ Thẻ có trách nhiệm thực hiện thanh toán đầy đủ dư nợ hoặc giá trị thanh toán tối thiểu được ghi nhận trên sao kê tại Ngày đến hạn thanh toán, trường hợp Ngày đến hạn thanh toán là ngày lễ hoặc ngày nghỉ hàng tuần thì chuyển sang ngày làm việc tiếp theo.
 - (ii) Các phương thức thanh toán: thu nợ tự động (theo đăng ký của Chủ Thẻ); nộp tiền mặt/ủy nhiệm

chi tại quầy; thực hiện giao dịch thanh toán thẻ tín dụng trên hệ thống ATM/POS của SHB; chuyển tiền liên ngân hàng vào tài khoản Thẻ tín dụng hoặc các phương thức khác mà SHB triển khai trong từng thời kỳ.

- (iii) Việc thanh toán Dư Nợ của Chủ Thẻ chỉ được tính là thành công khi hệ thống của SHB ghi nhận giao dịch của Chủ Thẻ (SHB thực nhận được số tiền báo có). Số tiền thanh toán nhận được sau giờ làm việc của SHB sẽ được tính sang ngày làm việc kế tiếp. Hạn mức khả dụng của Thẻ sẽ được khôi phục bằng đúng số tiền Chủ Thẻ đã thanh toán.
- (iv) Trong trường hợp vì bất kỳ lý do gì ngoài khả năng kiểm soát của SHB mà Chủ Thẻ không nhận được Sao Kê hàng tháng, Chủ Thẻ vẫn có trách nhiệm thanh toán các khoản phải trả trong kỳ, đồng thời thông báo cho SHB để kiểm tra và xác định nguyên nhân.
- (v) Chủ Thẻ ủy quyền cho SHB tự động ghi nợ, trích tiền từ tài khoản thanh toán đã đăng ký của Chủ Thẻ mở tại SHB để thanh toán một phần hoặc toàn bộ Dư Nợ theo đăng ký trích nợ tự động của Chủ Thẻ. Chủ Thẻ phải đảm bảo tài khoản đăng ký này luôn đủ số dư cần thiết để SHB ghi nợ và trích tiền trong khoảng thời gian từ ngày sau Ngày Sao Kê đến Ngày Đến Hạn Thanh Toán. Trường hợp trong khoảng thời gian này số dư trong tài khoản thanh toán đã đăng ký của Chủ Thẻ không đủ để SHB trích nợ theo thỏa thuận, Chủ Thẻ có trách nhiệm chủ động thanh toán cho SHB phần Dư Nợ còn thiếu và phải chịu các khoản phí, lãi phát sinh (nếu có).
- (vi) Chủ Thẻ có thể thanh toán nợ trước Ngày Sao Kê để cập nhật tăng hạn mức khả dụng Thẻ.
- (vii) Trường hợp Chủ Thẻ thanh toán số tiền lớn hơn tổng số Dư Nợ theo Sao Kê, Chủ Thẻ đồng ý rằng, số tiền còn lại sau khi đã được SHB thu nợ sẽ được quản lý và sử dụng để thanh toán cho Dư Nợ phát sinh của các kỳ Sao Kê kế tiếp, khoản tiền này sẽ không được hưởng lãi.
- (viii) Trong mọi trường hợp, tiền của Chủ Thẻ sẽ được quản lý trong Tài khoản Thẻ để SHB thu nợ và các nghĩa vụ tài chính khác của Chủ Thẻ. Số tiền trên Tài khoản Thẻ của Chủ Thẻ chưa sử dụng hết sau khi đã được trích để thực hiện các nghĩa vụ tài chính của Chủ Thẻ tại SHB nêu trên (nếu có) sẽ được hoàn trả cho Chủ Thẻ khi đóng thẻ. SHB sẽ chuyển số tiền này vào tài khoản thanh toán của Chủ Thẻ mở tại SHB, trường hợp Chủ Thẻ không có tài khoản thanh toán SHB sẽ quản lý số tiền này cho đến khi Chủ Thẻ đến nhận. Tùy theo yêu cầu của SHB, Chủ Thẻ có trách nhiệm ký các tài liệu, chứng từ liên quan khi thực hiện nhận khoản tiền này.

3. Phục hồi nghĩa vụ

Trong trường hợp vì bất kỳ lý do nào đó dẫn đến một phần hoặc toàn bộ khoản tiền Chủ Thẻ đã trả/thanh toán cho SHB bị khấu trừ, thu hồi theo lệnh hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền (Cơ quan thuế, Cơ quan điều tra, Tòa án, Viện kiểm sát, Cơ quan Thi hành án, Cơ quan tài phán/trọng tài nước ngoài, ...), Chủ Thẻ mặc nhiên chấp thuận việc SHB phục hồi nghĩa vụ thanh toán của Chủ Thẻ tương ứng với số tiền bị khấu trừ, thu hồi. Chủ Thẻ có trách nhiệm đến cùng đối với nghĩa vụ thanh toán khoản tiền tương ứng với số tiền bị khấu trừ, thu hồi và chịu trách nhiệm thanh toán số tiền bị thu hồi, khấu trừ đó cho SHB trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày SHB thông báo và/hoặc thời hạn khác theo Thông báo cụ thể của SHB. Trường hợp chậm thanh toán số tiền bị khấu trừ, Chủ Thẻ sẽ bị áp dụng mức lãi suất chậm thanh toán tương ứng với số tiền chậm thanh toán.

ĐIỀU 7. QUY ĐỊNH VỀ XỬ LÝ TRA SOÁT, KHIẾU NẠI

1. Phương thức tiếp nhận đề nghị tra soát, khiếu nại

Trong thời hạn tra soát, khiếu nại, Chủ Thẻ có quyền yêu cầu SHB thực hiện tra soát, khiếu nại liên quan đến Thẻ trong quá trình sử dụng.

- a. Chủ Thẻ có quyền lựa chọn tra soát, khiếu nại theo một trong các cách sau:

- Gọi điện qua Hotline hoạt động 24/24 giờ trong ngày và 7/7 ngày trong tuần: *6688 hoặc (84-24) 62754332 (có ghi âm) hoặc gửi email đến địa chỉ card@shb.com.vn;
- Trực tiếp thực hiện thủ tục tra soát, khiếu nại tại Trung tâm kinh doanh/Chi nhánh/Phòng Giao dịch của SHB;
- Các hình thức khác (theo quy định của SHB trong từng thời kỳ phù hợp với quy định của pháp luật).
- b. Trường hợp ủy quyền cho người khác đề nghị tra soát, khiếu nại, Chủ Thẻ thực hiện theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn của SHB về việc ủy quyền.
- c. Thời hạn Chủ Thẻ được quyền thực hiện tra soát, khiếu nại là 60 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch đề nghị tra soát, khiếu nại.
- d. SHB được quyền chủ động thực hiện các biện pháp để khóa thẻ khi Chủ Thẻ đề nghị do nghi ngờ có gian lận hoặc tổn thất.

2. Hồ sơ tra soát, khiếu nại của Chủ Thẻ

- a. Trường hợp trực tiếp gửi yêu cầu tra soát, khiếu nại qua Trung tâm kinh doanh/Chi nhánh/Phòng Giao dịch của SHB.
Khi thực hiện việc tra soát, khiếu nại, Chủ Thẻ cung cấp cho SHB hồ sơ tra soát, khiếu nại bao gồm:
 - Đơn yêu cầu tra soát, khiếu nại của Chủ Thẻ đã điền đầy đủ thông tin và có chữ ký của Chủ Thẻ Chính hoặc Chủ Thẻ Phụ thực hiện giao dịch.
 - Các chứng từ khác theo yêu cầu của từng trường hợp cụ thể: Hóa đơn/Bản sao hóa đơn giao dịch khiếu nại, tra soát, bằng chứng thanh toán, chứng từ xác nhận việc hủy giao dịch hoặc đồng ý bồi hoàn lại số tiền,...
 - Các giấy tờ khác (nếu SHB có yêu cầu).
- b. Trường hợp gửi yêu cầu tra soát, khiếu nại qua kênh Hotline/Email.
Chủ Thẻ cần bổ sung Đơn yêu cầu tra soát, khiếu nại dành cho Chủ Thẻ (theo mẫu quy định của SHB) và cung cấp các chứng từ khác (nếu có) trong thời hạn 05 ngày làm việc (không kể thứ 7, chủ nhật và các ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết theo quy định của SHB) kể từ ngày SHB tiếp nhận cuộc gọi/email.
- c. Trường hợp gửi yêu cầu tra soát, khiếu nại bằng các hình thức khác.
Thực hiện theo quy định của SHB từng thời kỳ.

3. Xử lý tra soát, khiếu nại

- a. SHB sẽ thông báo kết quả tra soát, khiếu nại cho Chủ Thẻ trong thời gian: tối đa 180 ngày làm việc kể từ ngày SHB nhận được Đơn yêu cầu tra soát, khiếu nại hợp lệ của Chủ Thẻ.
- b. SHB sẽ thực hiện bồi hoàn cho Chủ Thẻ giá trị các giao dịch khiếu nại đúng (giao dịch có tổn thất phát sinh không do lỗi của Chủ Thẻ và/hoặc không thuộc các trường hợp bất khả kháng thỏa thuận tại Hợp đồng) trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả tra soát, khiếu nại cho Chủ Thẻ.
- c. Trong trường hợp hết thời hạn xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại theo thỏa thuận tại Hợp đồng này mà vẫn chưa xác định được nguyên nhân hay lỗi thuộc bên nào thì trong vòng 15 ngày làm việc tiếp theo, SHB thỏa thuận với Chủ Thẻ về phương án xử lý hoặc tạm thời bồi hoàn tổn thất cho Chủ Thẻ cho đến khi có kết luận cuối cùng của cơ quan có thẩm quyền phân định rõ lỗi và trách nhiệm của các bên.
- d. Trường hợp SHB, Chủ Thẻ và các bên liên quan không thỏa thuận được hoặc không đồng ý với kết quả xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại thì việc giải quyết tranh chấp được thực hiện theo quy định của pháp luật.
- e. Trường hợp vụ việc có dấu hiệu tội phạm, SHB có quyền thực hiện thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự và báo cáo Ngân hàng Nhà nước; đồng thời, thông báo bằng văn bản cho chủ thẻ về tình trạng xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại. Trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo kết quả giải quyết không có yếu tố tội phạm, trong

vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, SHB thỏa thuận với Chủ Thẻ về phương án xử lý kết quả tra soát, khiếu nại.

4. Chi phí xử lý tra soát, khiếu nại

Chủ Thẻ phải chịu phí khiếu nại trong trường hợp khiếu nại không đúng theo quy định Biểu phí thẻ tín dụng doanh nghiệp của SHB ban hành trong từng thời kỳ.

5. Nội dung khác liên quan đến xử lý tra soát, khiếu nại

Thực hiện theo quy định của SHB trong từng thời kỳ.

ĐIỀU 8. CHUYỂN NỢ QUÁ HẠN VÀ THU HỒI NỢ QUÁ HẠN

1. Chủ Thẻ chậm thanh toán và chuyển nợ quá hạn

- a. Chủ Thẻ sẽ bị coi là chậm thanh toán nếu đến hạn thanh toán mà Chủ Thẻ không thanh toán hoặc thanh toán không đủ trị giá thanh toán tối thiểu trên sao kê.
- b. Chuyển nợ quá hạn:
 - (i) Sau 01 ngày kể từ Ngày đến hạn thanh toán mà Chủ Thẻ không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ giá trị thanh toán tối thiểu trên sao kê.
 - (ii) Thẻ bị thu hồi, chấm dứt sử dụng Thẻ nhưng Chủ Thẻ không thanh toán toàn bộ dư nợ trong thời gian SHB quy định.
 - (iii) Khi một trong các nghĩa vụ tín dụng của Chủ Thẻ tại SHB chuyển nợ quá hạn, dư nợ thẻ sẽ đồng thời chuyển nợ quá hạn.
- c. Kể từ thời chuyển chuyển nợ quá hạn, SHB sẽ thực hiện:
 - (i) Tạm khóa Thẻ (trừ trường hợp Thẻ bị thu hồi, chấm dứt sử dụng) nếu Chủ Thẻ phát sinh nợ quá hạn 30 ngày liên tiếp. Trường hợp quá hạn dưới hoặc bằng 90 ngày, Thẻ chỉ được mở khóa tự động sau khi Chủ Thẻ thanh toán đầy đủ toàn bộ Giá trị Thanh Toán Tối Thiểu. Trường hợp quá hạn trên 90 ngày tới 180 ngày, Thẻ chỉ được mở khóa tự động sau khi Chủ Thẻ thanh toán đầy đủ toàn bộ Dư Nợ sao kê. Trường hợp quá hạn trên 180 ngày, Thẻ sẽ bị đóng vĩnh viễn.
 - (ii) Tính lãi quá hạn áp dụng đối với số tiền chậm trả (toàn bộ số tiền do Chủ Thẻ thực hiện giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ và/hoặc rút tiền mặt) theo lãi suất quá hạn quy định của SHB trong từng thời kỳ. Phương pháp tính lãi quá hạn tương tự phương pháp tính lãi trong hạn.
 - (iii) Tính phí phạt chậm thanh toán theo quy định của SHB tại thời điểm phát sinh chậm thanh toán.

2. Thu hồi nợ quá hạn

- a. Sau 45 ngày kể từ Ngày đến hạn thanh toán, nếu Chủ Thẻ không thanh toán hoặc không thanh toán đủ giá trị thanh toán tối thiểu, SHB sẽ thực hiện khóa thẻ (bao gồm thẻ chính và các thẻ phụ) của Chủ Thẻ và được quyền chấm dứt việc sử dụng thẻ, thu hồi thẻ, tiến hành các thủ tục thu hồi nợ và xử lý TSBĐ.
- b. Trường hợp Chủ Thẻ không thanh toán đúng hạn cho SHB theo quy định, SHB được quyền tự động thu nợ từ việc xử lý TSBĐ của Chủ Thẻ tại SHB, từ tài khoản của Chủ Thẻ mở tại SHB. Việc xử lý tài sản để thu nợ sẽ theo quy định của SHB và quy định của pháp luật.
- c. Trường hợp TSBĐ không đủ để thu hồi nợ, Chủ Thẻ có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho đến khi tất toán mọi khoản nợ với SHB.
- d. Chủ Thẻ phải thanh toán chi phí phát sinh liên quan đến việc SHB thực hiện các biện pháp để thu hồi nợ như phí luật sư, án phí, phí xử lý tài sản bảo đảm (nếu có), chi phí đi lại, thông tin liên lạc, sao, chụp, công chứng, dịch thuật tài liệu, chuẩn bị tài liệu tố tụng, phí thi hành án mà không cần chứng từ chứng minh.
- e. Các biện pháp khác không trái quy định pháp luật tại thời điểm áp dụng.

ĐIỀU 9. TÀI SẢN ĐẢM BẢO

1. Việc áp dụng biện pháp bảo đảm cho Thẻ theo từng sản phẩm của SHB. Trường hợp Thẻ có Tài sản bảo đảm thì được quy định cụ thể tại Hợp đồng bảo đảm giữa Chủ Thẻ và/hoặc Bên thứ ba (nếu có) với SHB (sau đây gọi tắt là "Hợp Đồng Bảo Đảm").
2. Trong quá trình sử dụng Thẻ, Chủ Thẻ có trách nhiệm:
 - a. Thực hiện bổ sung một hoặc nhiều biện pháp bảo đảm theo thông báo của SHB nếu:
 - (i) Chủ Thẻ vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận tại Bản Điều khoản và Điều kiện này;
 - (ii) Trong thời hạn hiệu lực của thẻ, xảy ra bất cứ sự kiện bất lợi nào mà theo đánh giá đơn phương của SHB là có thể ảnh hưởng đến khả năng trả nợ của Chủ Thẻ hoặc khiến Chủ Thẻ không đáp ứng được các điều kiện để được sử dụng Thẻ không áp dụng biện pháp bảo đảm hoặc áp dụng biện pháp bảo đảm không bằng tài sản theo quy định của SHB;
 - (iii) Các trường hợp khác theo quy định pháp luật có liên quan (nếu có).
 - b. Chấm dứt sử dụng Thẻ trong trường hợp Chủ Thẻ không thực hiện bổ sung biện pháp bảo đảm theo yêu cầu của SHB nêu tại Điểm a, Khoản này.
3. Trường hợp Chủ Thẻ có nhiều nghĩa vụ trả nợ khác tại SHB, khi bất kỳ nghĩa vụ nợ nào đến hạn mà Chủ Thẻ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ nợ đó thì tất cả các nghĩa vụ nợ chưa đến hạn cũng sẽ được xem là đến hạn và SHB được quyền thu hồi nợ trước hạn đối với tất cả các nghĩa vụ nợ của Chủ Thẻ tại SHB (bao gồm cả nghĩa vụ theo Bản Điều khoản và Điều kiện này).
4. Trong quá trình SHB thu hồi nghĩa vụ nợ của Chủ Thẻ theo Bản Điều khoản và Điều kiện này, SHB được quyền xử lý tài sản bảo đảm của bất kỳ nghĩa vụ nợ nào khác của Chủ Thẻ tại SHB để thu hồi cho nghĩa vụ nợ của Chủ Thẻ theo Hợp Đồng và Bản Điều khoản và Điều kiện này.
5. Tài sản bảo đảm phải đáp ứng các điều kiện của SHB trong từng thời kỳ. Chủ Thẻ có trách nhiệm phối hợp với SHB để bổ sung hồ sơ Tài sản bảo đảm, ký kết Hợp đồng bảo đảm theo thông báo của SHB.

ĐIỀU 10. CÁC TRƯỜNG HỢP TỪ CHỐI THANH TOÁN THẺ, THU HỒI THẺ, TẠM DỪNG GIAO DỊCH THẺ, TẠM KHÓA THẺ VÀ CHẤM DỨT SỬ DỤNG THẺ**1. Từ chối thanh toán Thẻ**

Thẻ bị từ chối thanh toán trong các trường hợp sau:

- a. Chủ Thẻ sử dụng thẻ để thực hiện các giao dịch bị cấm theo quy định của pháp luật;
- b. Thẻ đã được Chủ Thẻ thông báo bị mất và SHB đã xác nhận việc nhận được thông báo này;
- c. Thẻ đã hết thời hạn sử dụng Thẻ;
- d. Thẻ bị khóa;
- e. Thẻ tín dụng phát sinh khoản nợ bị quá hạn;
- f. Thẻ giả hoặc Thẻ có liên quan đến giao dịch giả mạo;
- g. Thẻ sử dụng để thực hiện các giao dịch cho các mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận và các hành vi vi phạm pháp luật khác; giao dịch gian lận giả mạo hoặc phát sinh rủi ro theo đánh giá của SHB; giao dịch khống tại ĐVCNT (không phát sinh việc mua bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ) và các giao dịch thẻ bị cấm theo quy định tại Nghị định quy định về thanh toán không dùng tiền mặt;
- h. Chủ Thẻ vi phạm các quy định của Bản Điều khoản và Điều kiện này;
- i. Phục vụ công tác điều tra, xử lý tội phạm theo quy định của pháp luật;
- j. Khi SHB và/hoặc TCTTT có nghi ngờ về tính trung thực, mục đích giao dịch của Chủ Thẻ theo quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền;
- k. Thẻ hỏng, xước, cong vênh;
- l. Các trường hợp khác theo quy định của SHB và/hoặc pháp luật.

2. Thu hồi Thẻ

Thẻ sẽ bị thu hồi trong các trường hợp sau:

- a. Thẻ nằm trong danh sách đen, thẻ giả, Thẻ hết thời hạn sử dụng Thẻ;
- b. Thẻ sử dụng trái phép;
- c. Phục vụ công tác điều tra, xử lý tội phạm theo quy định của pháp luật;
- d. Theo yêu cầu của Khách Hàng/Chủ Thẻ/Người sử dụng Thẻ;
- e. Các trường hợp theo yêu cầu của SHB, của TCTQT và của pháp luật.

3. Tạm dừng giao dịch Thẻ

Thẻ sẽ bị tạm dừng giao dịch trong các trường hợp sau:

- a. Tạm dừng giao dịch thẻ với các trường hợp giấy tờ tùy thân, giấy tờ chứng minh thời hạn cư trú tại Việt Nam hết hiệu lực;
- b. Tạm dừng giao dịch chi tiêu trực tuyến nếu thẻ đó chưa đối chiếu khớp đúng giấy tờ tùy thân và thông tin sinh trắc học với dữ liệu quốc gia hoặc các dữ liệu sinh trắc học đã được thu thập và kiểm tra;
- c. Thẻ sử dụng trái phép;
- d. Theo yêu cầu của Khách Hàng/Chủ Thẻ/Người sử dụng Thẻ;
- e. Các trường hợp khác theo quy định của SHB và pháp luật.

4. Tạm khóa Thẻ

- a. Thẻ bị tạm khóa
 - (i) Chủ Thẻ có thông báo với SHB về việc tạm khóa Thẻ trong thời gian nhất định bằng một trong các hình thức gồm: Hotline 24/7, quầy giao dịch hoặc dưới bất kỳ hình thức nào khác do SHB quy định từng thời kỳ. Thẻ bị tạm khóa theo yêu cầu của Chủ Thẻ sẽ chỉ được mở lại theo yêu cầu của Chủ Thẻ và được SHB chấp thuận;
 - (ii) SHB phát hiện các giao dịch nghi ngờ, giả mạo, gian lận, sẽ chủ động tạm khóa Thẻ và liên lạc thông báo cho Chủ Thẻ;
 - (iii) Khi có cơ sở nghi ngờ giao dịch liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố, hành vi vi phạm pháp luật hoặc Chủ Thẻ là các đối tượng thuộc danh sách đen, danh sách tổ chức, cá nhân bị chỉ định theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền; danh sách tổ chức, cá nhân liên quan đến khủng bố, tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật về phòng, chống khủng bố và các danh sách Phòng chống rửa tiền khác được SHB áp dụng trong từng thời kỳ;
 - (iv) Chủ Thẻ nhập sai mã PIN 03 lần khi thực hiện giao dịch;
 - (v) Chủ Thẻ đang có các khoản cấp tín dụng bị quá hạn tại SHB;
 - (vi) SHB cho rằng Thẻ có thể đã bị lộ thông tin, bị sao chép thông tin;
 - (vii) Thẻ đã được Chủ Thẻ thông báo bị mất và SHB đã xác nhận việc thông báo này bằng văn bản hoặc qua hệ thống Hotline 24/7 của SHB;
 - (viii) SHB nhận được bất kỳ thông báo, lệnh, yêu cầu, quyết định của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền (bao gồm nhưng không giới hạn là Cơ quan thuế, Cơ quan cảnh sát điều tra, Tòa án, Viện kiểm sát, Cơ quan Thi hành án, Cơ quan tài phán/trọng tài nước ngoài, ...) về việc yêu cầu phong tỏa, kê biên, cầm giữ, hạn chế, cấm giao dịch đối với Thẻ hoặc Tài Khoản Thẻ tín dụng hoặc các tài khoản khác của Chủ Thẻ tại SHB (bao gồm nhưng không giới hạn là các tài khoản thanh toán của Chủ Thẻ, sổ tiết kiệm, hợp đồng tiền gửi, tài khoản thanh toán chung với bên thứ ba);
 - (ix) Các trường hợp khác theo quy định nội bộ của SHB, Pháp luật, hoặc thỏa thuận khác giữa Chủ Thẻ với SHB.
- b. Khi Chủ Thẻ đáp ứng các điều kiện theo quy định của SHB và có yêu cầu mở khóa Thẻ, SHB sẽ thực hiện mở lại Thẻ tạm thời bị khóa cho Chủ Thẻ theo quy định của SHB.

5. Chấm dứt sử dụng Thẻ

a. Quyền chấm dứt sử dụng Thẻ của Chủ Thẻ

Chủ Thẻ có thể yêu cầu chấm dứt sử dụng Thẻ bằng cách gửi đề nghị chấm dứt sử dụng Thẻ theo mẫu đến Trung tâm kinh doanh/Chi nhánh/Phòng Giao dịch của SHB hoặc yêu cầu thông qua Hotline 24/7 hoặc dưới bất kỳ hình thức nào khác do SHB quy định từng thời kỳ. Sau khi yêu cầu chấm dứt sử dụng Thẻ được SHB chấp thuận, Chủ Thẻ có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này.

b. Quyền chấm dứt sử dụng Thẻ của SHB

- (i) Thẻ đã hết hạn sử dụng nhưng Chủ Thẻ không có yêu cầu gia hạn thời hạn sử dụng Thẻ;
- (ii) Trường hợp Thẻ bị mất cắp thất lạc và Chủ Thẻ không đề nghị phát hành lại Thẻ;
- (iii) Chủ Thẻ không nhận Thẻ sau 60 ngày kể từ ngày SHB thông báo chấp thuận phát hành Thẻ cho Chủ Thẻ;
- (iv) Chủ Thẻ có liên quan đến những trường hợp rủi ro và giả mạo (bao gồm nhưng không giới hạn là: Chủ Thẻ thực hiện các giao dịch giả mạo, cho người khác sử dụng Thẻ, cố tình khai báo sai thông tin chi tiết cá nhân hoặc giả mạo giấy tờ khi đề nghị phát hành Thẻ và/hoặc trong quá trình sử dụng Thẻ...);
- (v) Chủ Thẻ hoặc Bên bảo đảm (nếu có) vi phạm một trong các trường hợp sau: các thỏa thuận tại Bản Điều khoản và Điều kiện này; hợp đồng bảo đảm hay bất cứ thỏa thuận, cam kết nào khác với SHB; các quy định về sử dụng Thẻ của SHB; các quy định pháp luật mà theo đánh giá của SHB các vi phạm này có ảnh hưởng đến việc sử dụng Thẻ;
- (vi) Chủ Thẻ không đáp ứng điều kiện sử dụng Thẻ theo quy định của SHB;
- (vii) Chủ Thẻ phát sinh nợ quá hạn trên 180 ngày;
- (viii) Chủ Thẻ là người có liên quan đến các vụ kiện, vụ án, tranh chấp hoặc có những sự kiện hoặc tình huống dẫn đến những thay đổi bất lợi về uy tín, năng lực tài chính, điều kiện kinh doanh, lợi nhuận, nguồn thu ... hoặc những thay đổi khác có thể ảnh hưởng đến khả năng trả nợ của Chủ Thẻ theo đánh giá của SHB;
- (ix) Một phần hoặc toàn bộ tài sản của Chủ Thẻ bị kê biên, phong tỏa, cầm giữ, hạn chế hoặc cấm giao dịch dưới bất kỳ hình thức nào bởi bất kỳ tổ chức, cá nhân hoặc cơ quan có thẩm quyền nào (bao gồm nhưng không giới hạn là cơ quan thuế, cơ quan cảnh sát điều tra, cơ quan tài phán hoặc trọng tài nước ngoài);
- (x) Chủ Thẻ và/hoặc Bên bảo đảm (nếu có) đã được SHB thay mặt Chủ Thẻ và/hoặc bên bảo đảm (nếu có) thực hiện thanh toán các khoản phí, lệ phí ... liên quan đến việc sử dụng Thẻ, Tài sản bảo đảm theo quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này và/hoặc Hợp đồng bảo đảm mà Chủ Thẻ không hoàn trả lại cho SHB theo đúng thời hạn mà SHB yêu cầu;
- (xi) Một phần hoặc toàn bộ Tài sản bảo đảm xảy ra một/hoặc một số sự kiện như: không còn hoặc bị mất, hư hỏng, giảm sút giá trị, bị thu hồi, hủy bỏ, phá dỡ, tịch thu, tiêu hủy, bị quy hoạch, bị kê biên, bị cầm giữ, bị hủy bỏ/thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản bị thu hồi/hủy bỏ, bị tranh chấp với bất kỳ bên thứ ba nào; Hợp đồng bảo đảm bị vô hiệu, chấm dứt hiệu lực vì bất kỳ lý do gì hoặc liên quan đến các tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện hoặc sự kiện mà SHB nhận định là có khả năng ảnh hưởng đến việc thu hồi nợ của SHB mà Chủ Thẻ không thể thay thế hoặc bổ sung Tài sản bảo đảm khác hoặc biện pháp bảo đảm khác trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của SHB.

ĐIỀU 11. XỬ LÝ TRONG TRƯỜNG HỢP MẤT THẺ HOẶC LỘ THÔNG TIN THẺ

1. Khi mất thẻ hoặc lộ thông tin thẻ, Chủ Thẻ phải thông báo ngay cho SHB qua Hotline 24/7 hoặc tại quầy giao dịch của SHB hoặc dưới bất kỳ hình thức nào khác do SHB quy định từng thời kỳ. Đối với

- thông báo yêu cầu của Chủ Thẻ qua Hotline 24/7, Chủ Thẻ phải trả lời được các câu hỏi nhận dạng thông tin Chủ Thẻ hoặc đáp ứng các điều kiện khác theo quy định của SHB.
2. Khi nhận được thông báo hợp lệ của Chủ Thẻ, SHB sẽ thực hiện việc khóa thẻ và phối hợp với các bên liên quan để thực hiện các biện pháp nghiệp vụ cần thiết nhằm ngăn chặn các thiệt hại có thể xảy ra, đồng thời thông báo lại cho Chủ Thẻ. Thời hạn SHB hoàn thành việc xử lý thông báo nhận được từ Chủ Thẻ không quá 10 ngày làm việc đối với thẻ có BIN do TCTQT cấp kể từ ngày nhận được thông báo của Chủ Thẻ.
 3. SHB không chịu trách nhiệm về những tổn thất hay rủi ro xảy ra đối với Chủ Thẻ trong trường hợp (1) Chủ Thẻ chưa thông báo với SHB; hoặc (2) đã thông báo nhưng thông báo chưa hợp lệ theo quy định của SHB; hoặc (3) đang trong thời gian SHB thực hiện xử lý thông báo theo quy định tại Khoản 2 Điều này.
 4. Trong trường hợp phát sinh thiệt hại do thẻ bị mất hoặc lộ thông tin thẻ, trách nhiệm của các bên đối với thiệt hại xảy ra được xác định như sau:
 - (i) Chủ Thẻ chịu trách nhiệm nếu vi phạm các cam kết, nghĩa vụ của Chủ Thẻ được quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này.
 - (ii) SHB chịu trách nhiệm nếu SHB vi phạm cam kết, nghĩa vụ của SHB được quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng doanh nghiệp SHB.

ĐIỀU 12. YÊU CẦU AN TOÀN, BẢO MẬT THÔNG TIN

1. **SHB đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin**
 - a. SHB cam kết bảo mật mọi thông tin liên quan đến Hợp đồng và chỉ sử dụng thông tin cho mục đích thực hiện Hợp đồng này, không tiết lộ cho bất kỳ bên thứ ba nào các thông tin được bảo mật nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Chủ Thẻ trừ các trường hợp sau:
 - (i) SHB phải cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - (ii) Cung cấp thông tin Chủ Thẻ cho Cơ quan nhà nước có thẩm quyền Việt Nam và Sở thuế vụ Hoa Kỳ theo yêu cầu của Đạo luật Tuân thủ thuế đối với tài khoản nước ngoài (FATCA) và thỏa thuận liên chính phủ được ký kết giữa Việt Nam và Hoa Kỳ về việc thực hiện FATCA;
 - (iii) Theo quyết định của SHB nhằm phục vụ các mục đích sau: thực hiện hoạt động quản lý rủi ro tội phạm tài chính; cung cấp cho bên thứ ba hợp tác với SHB để cung cấp dịch vụ ngân hàng điện tử hoặc để hỗ trợ tra soát, giải quyết các khiếu nại, tranh chấp (nếu có) giữa SHB và Chủ Thẻ liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng này;
 - (iv) Khi SHB cung cấp thông tin theo các trường hợp được phép nêu trên, SHB có quyền cung cấp trạng thái tài khoản thanh toán của Chủ Thẻ (bao gồm nhưng không giới hạn việc tạm khóa/phong tỏa/không ghi nợ/không ghi có/khóa...) và các nội dung thông tin khác (nếu có).
 - (v) Các trường hợp thuộc phạm vi của Thỏa Thuận Về Việc Cung Cấp thông tin giữa SHB và Chủ Thẻ được nêu tại khoản 3 dưới đây;
 - (vi) Các trường hợp khác khi có văn bản chấp thuận của Chủ Thẻ.
 - b. SHB có trách nhiệm:
 - (i) Quản lý rủi ro khi phát hành thẻ, thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, phòng ngừa rủi ro cho giao dịch thẻ theo các nguyên tắc quản lý rủi ro trong hoạt động thẻ và ngân hàng điện tử; bảo mật thông tin liên quan đến hoạt động thẻ; đảm bảo hệ thống cơ sở hạ tầng, kỹ thuật phục vụ quản lý hoạt động phát hành, thanh toán thẻ vận hành thông suốt và an toàn;
 - (ii) Phổ biến, hướng dẫn cho Chủ Thẻ/ Người sử dụng Thẻ về dịch vụ thẻ, thao tác sử dụng thẻ đúng

quy trình, các rủi ro có thể gặp phải khi sử dụng thẻ và cách xử lý khi gặp sự cố;

- (iii) Thiết lập, duy trì số Hotline có ghi âm *6688/(84-24) 62754332 hoạt động 24/24 giờ trong ngày và 7/7 ngày trong tuần để tiếp nhận, xử lý kịp thời các thông tin phản ánh của Chủ Thẻ/ Người sử dụng Thẻ;
- (iv) Phối hợp với các TCTTT, tổ chức chuyển mạch thẻ, tổ chức bù trừ điện tử giao dịch thẻ thực hiện các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo an toàn trong hoạt động thẻ; thực hiện quản lý rủi ro đối với bên liên quan khác theo các nguyên tắc quản lý rủi ro trong hoạt động ngân hàng điện tử;
- (v) Thực hiện khóa thẻ ngay, tối đa trong vòng 30 phút kể từ khi nhận được thông báo của Chủ Thẻ/ Người sử dụng Thẻ qua Hotline về việc thất lạc, mất cắp hoặc lộ PIN với điều kiện thông tin Chủ Thẻ cung cấp đủ để ngân hàng có thể xác định được số thẻ;
- (vi) SHB không chịu trách nhiệm về những tổn thất hay rủi ro xảy ra cho Chủ Thẻ trong trường hợp (1) Chủ Thẻ không/chưa thông báo với SHB; hoặc (2) các tổn thất hay rủi ro xảy ra trong khoảng thời gian 30 phút kể từ khi SHB nhận được thông báo của Chủ Thẻ qua Hotline.

2. Chủ Thẻ đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin

- a. Chủ Thẻ, Người sử dụng thẻ chịu trách nhiệm bảo quản thẻ, bảo mật PIN, các mã số xác nhận Chủ Thẻ/Người sử dụng thẻ, các thông tin thẻ, thông tin giao dịch, không để lộ thông tin thẻ; tiến hành đổi PIN ngay khi nhận được thẻ.
- b. Chủ Thẻ, Người sử dụng thẻ không được chuyển nhượng hoặc đưa thẻ, TKTT cho người khác sử dụng.
- c. Không sử dụng lại thẻ đã thông báo mất, thất lạc và trả lại cho NH thẻ bị mất, thất lạc khi tìm lại được.
- d. Khi phát hiện thẻ bị mất cắp, thất lạc hay nghi ngờ bị lộ thông tin thẻ, Chủ Thẻ/ Người sử dụng thẻ phải ngay lập tức thông báo với NH qua tổng đài chăm sóc Chủ Thẻ (Hotline 24/7) để khóa thẻ tạm thời.
- e. Thông báo và phối hợp với SHB để xử lý khi xảy ra các trường hợp mất thẻ hoặc có yêu cầu tra soát, khiếu nại.

3. Thỏa thuận về việc cung cấp thông tin

- a. Bằng việc ký vào Hợp đồng này, bất kỳ tài liệu nào liên quan đến việc đề nghị SHB phát hành Thẻ tín dụng doanh nghiệp, các Chủ Thẻ/ Người sử dụng thẻ đồng ý rằng SHB được quyền tiết lộ mọi thông tin về Thẻ bao gồm các thông tin được thể hiện trên Thẻ vật lý, mọi thông tin liên quan đến Chủ Thẻ/ Người sử dụng thẻ và bất kỳ Giao Dịch Thẻ nào với hoặc thông qua SHB (gọi chung là “Thông Tin Cá Nhân”) cho bất kỳ hoặc tất cả những chủ thể sau: Cán bộ nhân viên, công ty con, chi nhánh/đơn vị trong cùng hệ thống của SHB, nhà tư vấn, người đại diện, đại lý, nhà thầu phụ, nhà cung cấp, tổ chức kiểm toán, bên nhận chuyển nhượng (hoặc có khả năng sẽ nhận chuyển nhượng), tổ chức và/hoặc cá nhân khác liên quan đến mục đích thẩm định khách hàng và khả năng trả nợ của khách hàng, mục đích thu hồi nợ, hạn chế rủi ro tín dụng cho SHB, cập nhật và/hoặc thay thế Thông Tin Cá Nhân.
- b. Việc xử lý dữ liệu cá nhân của khách hàng, Người được ủy quyền sử dụng thẻ và người có liên quan của Khách hàng theo quy định của SHB hoặc dữ liệu cá nhân do khách hàng tổ chức cung cấp; việc cung cấp thông tin cho bên thứ ba nhằm phục vụ việc cung ứng dịch vụ thẻ cho chủ thẻ hoặc xử lý các trường hợp nghi ngờ gian lận, giả mạo, vi phạm quy định pháp luật.
- c. Trường hợp Chủ Thẻ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán nợ được quy định trong Bản Điều khoản và Điều kiện này thì Chủ Thẻ đồng ý là SHB có quyền thông báo công khai, cung cấp thông tin cho bên thứ ba theo quyết định của SHB về việc vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ của Chủ Thẻ.

4. Dữ liệu cá nhân

Đối với Dữ Liệu Cá Nhân theo quy định tại Nghị định 13/2023/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung,

thay thế trong từng thời kỳ, Chủ Thẻ đồng ý rằng việc thu thập/sử dụng/bảo mật Dữ Liệu Cá Nhân thực hiện theo Quy định Bảo vệ dữ liệu cá nhân của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội được niêm yết tại quầy giao dịch SHB và website www.shb.com.vn. Quy định Bảo vệ dữ liệu cá nhân là một phần không tách rời Hợp Đồng này. Tất cả các quyền và nghĩa vụ của SHB và Chủ Thẻ tại Quy định Bảo vệ dữ liệu cá nhân sẽ không thay thế, chấm dứt hoặc thay đổi, mà sẽ là cộng dồn vào các quyền và nghĩa vụ mà SHB và Chủ Thẻ đang có tại Hợp Đồng này.

ĐIỀU 13. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ THẺ

1. Quyền của Chủ Thẻ/ Người sử dụng thẻ

- a. Dùng thẻ để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ tại các ĐVCNT, trên Internet hoặc rút tiền tại các ATM trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam theo hạn mức giao dịch và hạn mức rút tiền mặt theo ngày hoặc các hạn mức khác theo thỏa thuận với SHB, quy định của SHB và pháp luật.
- b. Khiếu nại về việc sử dụng thẻ, đơn phương chấm dứt sử dụng thẻ và yêu cầu đổi thẻ, phát hành thẻ mới được áp dụng theo Bản Điều khoản và Điều kiện này.
- c. Yêu cầu SHB tự động ghi nợ tài khoản thanh toán của Chủ Thẻ mở tại SHB theo đăng ký của Chủ Thẻ để thanh toán số dư nợ.
- d. Hàng tháng, Chủ Thẻ có quyền được nhận sao kê của SHB.

2. Nghĩa vụ của Chủ Thẻ/ Người sử dụng thẻ

- a. Chủ Thẻ có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ và chính xác các hồ sơ, giấy tờ và thông tin cần thiết theo yêu cầu của SHB khi phát hành Thẻ và trong quá trình sử dụng Thẻ.
- b. Chủ Thẻ có nghĩa vụ thông báo ngay cho SHB bằng văn bản những thay đổi về các thông tin đã đăng ký với SHB. Trường hợp không thông báo, nếu có phát sinh rủi ro, tổn thất thì Chủ Thẻ phải hoàn toàn chịu mọi trách nhiệm về những sai sót hay hành vi lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng dịch vụ do lỗi của mình hoặc do không cung cấp đúng, đầy đủ, chính xác, kịp thời sự thay đổi thông tin; cam kết chịu mọi rủi ro bao gồm cả thiệt hại về tài chính, chi phí phát sinh do thông tin cung cấp sai hoặc không thống nhất.
- c. Chủ Thẻ chính có thể ủy quyền cho Người sử dụng Thẻ trực tiếp đến SHB nhận Thẻ/PIN bằng phương thức trực tiếp tại SHB. Người được ủy quyền nhận Thẻ/PIN/ Chủ Thẻ phải tuân thủ quy định, thủ tục của SHB khi nhận Thẻ/PIN. SHB sẽ gửi Thẻ/PIN bằng chuyển phát nhanh cho người nhận và theo địa chỉ được chỉ định trong Đơn đề nghị kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng doanh nghiệp SHB và Chủ Thẻ phải chịu mọi rủi ro, chi phí có thể phát sinh và SHB được coi là đã giao cho Chủ Thẻ Thẻ/Pin kể từ thời điểm SHB gửi. Chủ Thẻ cam kết không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện gì đối với SHB trong trường hợp SHB đã giao Thẻ/PIN cho Chủ Thẻ theo một trong các cách thức nêu trên.
- d. Bằng việc ký vào Hợp đồng này, Chủ Thẻ chính đồng ý và cam kết rằng Người sử dụng Thẻ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật. Nếu Người sử dụng Thẻ là người nước ngoài thì Người sử dụng thẻ phải được phép cư trú tại Việt Nam với thời hạn tối thiểu 12 tháng (360 ngày) trở lên tính từ thời điểm SHB chấp thuận cấp Thẻ tín dụng cho Chủ Thẻ.
- e. Người sử dụng thẻ ký chữ ký mẫu vào ô chữ ký ở mặt sau thẻ ngay sau khi nhận thẻ. Mỗi lần sử dụng thẻ để rút tiền mặt hoặc thanh toán tiền hàng hóa dịch vụ, Người sử dụng thẻ phải ký hóa đơn thanh toán giống chữ ký này, trừ những giao dịch thực hiện bằng đơn đặt hàng qua thư, điện thoại, Internet hoặc các loại hình khác được sự chấp thuận của SHB mà không yêu cầu có chữ ký của Chủ Thẻ.
- f. Thông báo ngay cho SHB khi chấm dứt, thay đổi việc ủy quyền sử dụng thẻ cho Người sử dụng Thẻ.
- g. Không được chuyển nhượng thẻ hoặc trao thẻ cho người khác sử dụng.
- h. Thực hiện các biện pháp an toàn cho thẻ và cam kết bảo mật không tiết lộ mã PIN cho bất cứ ai. Chủ Thẻ/ Người sử dụng thẻ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về an toàn bảo mật số PIN của mình.

- i. Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước SHB và pháp luật về mọi giao dịch qua Thẻ và/hoặc việc sử dụng số PIN của Chủ Thẻ/ Người sử dụng thẻ trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
- j. Chịu hoàn toàn trách nhiệm và rủi ro (nếu có phát sinh) liên quan đến các giao dịch thực hiện qua mạng Internet, điện thoại hoặc thư tín.
- k. Khi ngừng dịch vụ sử dụng thẻ để chi tiêu với các giao dịch mang tính chất định kỳ (hàng tháng, hàng quý), Chủ Thẻ phải lưu giữ và cung cấp được bằng chứng đã hủy dịch vụ thanh toán định kỳ với ĐVCNT và ngừng sử dụng thẻ để thanh toán.
- l. Trong trường hợp thẻ bị lộ số PIN hoặc thẻ bị thất lạc/đánh cắp, Chủ Thẻ phải chịu trách nhiệm thanh toán đủ giá trị giao dịch tất cả các giao dịch đã được thực hiện trước thời điểm SHB tiến hành khóa thẻ.
- m. Khi thẻ bị mất cắp, thất lạc hoặc mã PIN bị lộ, trước hết, Chủ Thẻ phải báo ngay cho SHB bằng cách liên hệ với SHB qua số Hotline 24/7 được công bố trên website www.shb.com.vn hoặc trực tiếp đến Chi nhánh gần nhất và cung cấp bằng văn bản những thông tin sau:
 - (i) Tên Chủ Thẻ;
 - (ii) Tên Người sử dụng thẻ;
 - (iii) Số thẻ;
 - (iv) Ngày hiệu lực của thẻ;
 - (v) Các thông tin khác theo hướng dẫn bao gồm nhưng không giới hạn nơi mất thẻ/ thất lạc thẻ/ lộ mã PIN...;
 - (vi) Thời gian phát hiện mất thẻ/ thất lạc thẻ/ lộ mã PIN...;
 - (vii) Số chứng minh nhân dân/ căn cước công dân hoặc hộ chiếu của Người sử dụng thẻ/ Chủ Thẻ.
- n. Không sử dụng lại thẻ đã thông báo mất, thất lạc và trả lại cho SHB thẻ bị mất, thất lạc khi tìm lại được.
- o. Cung cấp các thông tin của Chủ Thẻ/ Người sử dụng thẻ cho SHB theo yêu cầu của SHB vào bất kỳ thời gian nào.
- p. Sử dụng thẻ theo đúng như quy định của SHB và các TCTQT.
- q. Cam kết sử dụng thẻ đúng mục đích được cấp hạn mức tín dụng thẻ và không thực hiện các giao dịch trái pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và/hoặc nước sở tại. Chịu trách nhiệm trước SHB và pháp luật về việc vi phạm pháp luật trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, bao gồm nhưng không giới hạn các hành vi: sử dụng thẻ để thanh toán các giao dịch trái pháp luật, có hành vi gian lận, giả mạo thẻ của Chủ Thẻ/ người sử dụng thẻ và các giao dịch thẻ liên quan đến gian lận, giả mạo; giao dịch thẻ khống để rút tiền mặt; ...
- r. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho SHB các khoản vay (bao gồm cả gốc, lãi và phí phát sinh) theo quy định của SHB trong quá trình sử dụng thẻ.
- s. Hàng tháng, SHB gửi sao kê theo địa chỉ email mà Chủ Thẻ đã đăng ký với SHB. Trong trường hợp Chủ Thẻ không nhận được sao kê vì bất kỳ lý do nào khác, Chủ Thẻ có trách nhiệm liên hệ với SHB thông qua số Hotline 24/7 được công bố trên website www.shb.com.vn và vẫn có trách nhiệm phải thanh toán cho SHB các khoản phải trả đã phát sinh trong kỳ.
- t. Hàng tháng, trong khoảng thời gian từ ngày sao kê đến ngày đến hạn thanh toán, SHB sẽ thực hiện việc ghi nợ tự động tài khoản được chỉ định theo yêu cầu của Chủ Thẻ để thanh toán số dư nợ cuối kỳ. Chủ Thẻ phải đảm bảo tài khoản này luôn đủ số dư cần thiết để SHB ghi nợ trong khoảng thời gian nói trên. Nếu trong khoảng thời gian trên số tiền trích từ tài khoản Chủ Thẻ không đủ thanh toán số dư nợ, Chủ Thẻ có trách nhiệm liên hệ với SHB để thanh toán phần nợ còn lại.
- u. Chịu trách nhiệm giải quyết các tranh chấp với ĐVCNT về các vấn đề liên quan đến giao dịch thẻ mà không trì hoãn việc thanh toán vào ngày đến hạn.

- v. Chủ Thẻ có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác của nội dung ghi trên sao kê.
- w. Chủ Thẻ có trách nhiệm thanh toán toàn bộ các giao dịch, các khoản phí, lãi liên quan đối với các giao dịch được thực hiện trước thời điểm Chủ Thẻ yêu cầu SHB khóa thẻ và/hoặc chấm dứt sử dụng thẻ và các giao dịch được thực hiện trong vòng 01 giờ kể từ thời điểm Chủ Thẻ yêu cầu SHB khóa thẻ/hoặc chấm dứt sử dụng thẻ.
- x. Chủ Thẻ có trách nhiệm thường xuyên cập nhật các thông tin liên quan đến thẻ tại Trụ sở chính, các ĐVKD và trên website www.shb.com.vn của SHB để nắm bắt được những thay đổi có liên quan đến thẻ như điều kiện sử dụng, lãi suất, phí dịch vụ, ...
- y. Nếu Người sử dụng thẻ là đối tượng chịu thuế thu nhập của Hoa Kỳ, Chủ Thẻ/ Người sử dụng thẻ cam kết cung cấp các thông tin mà SHB có thể yêu cầu bất cứ lúc nào, và phải cập nhật liên tục theo yêu cầu của SHB để SHB tuân thủ theo các Quy định của Pháp luật, đặc biệt là quy định về FATCA. Cụ thể là:
 - (i) Bất cứ lúc nào khi Người sử dụng thẻ trở thành công dân Hoa Kỳ trong tương lai, Chủ Thẻ phải liên hệ ngay lập tức với SHB để cập nhật thông tin đó. Nếu Người sử dụng thẻ trở thành công dân Hoa Kỳ hoặc phát hiện ra một hoặc nhiều dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ liên quan tới các tài khoản thẻ của Người sử dụng thẻ mở tại SHB khiến cho các tài khoản của Người sử dụng thẻ được xem như các tài khoản của công dân Hoa Kỳ, Người sử dụng thẻ phải hoàn tất và gửi lại cho SHB sớm nhất có thể bất kỳ tài liệu nào liên quan đến các nghĩa vụ thuế của Hoa Kỳ, hoặc tài liệu miễn trừ thuế mà có thể áp dụng đối với Người sử dụng thẻ và cung cấp thông tin để giải thích cho việc Người sử dụng thẻ không phải là đối tượng nộp thuế Hoa Kỳ dù là có những dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ mà SHB yêu cầu tùy từng thời điểm. Chủ Thẻ đồng ý rằng trong trường hợp Người sử dụng thẻ không cung cấp bất kỳ tài liệu nào liên quan đến các khoản thuế hoặc tài liệu miễn trừ thuế hoặc không thể giải thích để chứng minh Người sử dụng thẻ không phải là đối tượng nộp thuế Hoa Kỳ cho dù là có những dấu hiệu nhận biết Hoa Kỳ, Người sử dụng thẻ sẽ được xem là công dân Hoa Kỳ hoặc Người sử dụng thẻ không tuân thủ và sẽ bị khấu trừ 30% trên các khoản thanh toán có thể khấu trừ có nguồn gốc từ Hoa Kỳ.
 - (ii) Chủ Thẻ, Người sử dụng thẻ đồng ý SHB có thể tiết lộ các thông tin liên quan đến tài khoản thẻ của Chủ Thẻ và Người sử dụng thẻ khi được yêu cầu bởi các quy định của pháp luật, đặc biệt là các quy định của FATCA. SHB có quyền tạm ngừng thực hiện dịch vụ tài khoản và phong tỏa hoặc đóng các tài khoản của Chủ Thẻ trong trường hợp hoạt động của tài khoản dẫn đến việc SHB vi phạm các quy định về FATCA.
 - (iii) Chủ Thẻ nhận thức đầy đủ và cam kết chịu rủi ro trong trường hợp các giao dịch thanh toán của Chủ Thẻ bị các tổ chức nước ngoài hoặc bất kỳ quốc gia nào tịch thu, niêm phong, tạm dừng thực hiện giao dịch (do liên quan đến các yếu tố cấm vận, tội phạm, khủng bố, tài trợ khủng bố, rửa tiền, đối tượng bị áp dụng lệnh tòa án, cơ quan có thẩm quyền tại nước ngoài hoặc các lý do khác).

3. Các quyền và nghĩa vụ khác của Chủ Thẻ

Theo quy định pháp luật, theo Hợp đồng này và các văn bản, thỏa thuận, cam kết khác (nếu có) giữa Chủ Thẻ và SHB.

ĐIỀU 14. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA SHB

1. Quyền của SHB

- a. Được miễn trách nhiệm trong trường hợp hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin bị lỗi hoặc vì bất cứ lý do ngoài khả năng kiểm soát của SHB gây nên khiến cho Thẻ hoặc mã PIN của thẻ không thực hiện

được giao dịch, bị tổn thất hoặc bất kỳ sự lợi dụng nào; hoặc các trường hợp SHB không gửi hoặc đã gửi nhưng Chủ Thẻ không nhận được các tin nhắn, thông báo liên quan tới biến động số dư tài khoản Thẻ hoặc thông báo về các nội dung khác liên quan đến tài khoản của KH do lỗi hệ thống, lỗi đường truyền, các lỗi kỹ thuật, sự cố của nhà cung cấp dịch vụ/của SHB hoặc vì bất kỳ lý do khách quan nào khác; các trường hợp khác do lỗi của Chủ Thẻ/ Người sử dụng thẻ gây ra.

- b. Được miễn trách nhiệm đối với:
- (i) Mọi thất lạc, mất cắp, sử dụng sai mục đích của Thẻ hoặc việc để lộ, tiết lộ (do cố ý hoặc do sơ suất) mã PIN của Chủ Thẻ;
 - (ii) Mọi gian lận và hoặc giả mạo gây ra cho SHB hoặc bất kỳ Đơn vị chấp nhận thẻ nào;
 - (iii) Mọi rủi ro do Chủ Thẻ kích chọn/truy cập vào các thông báo có chứa đường dẫn liên kết mà: (i) không được gửi từ số điện thoại và/hoặc email chính thức của SHB, hoặc (ii) bị gian lận, lừa đảo, lợi dụng không xuất phát từ lỗi của SHB.
- c. Không chịu trách nhiệm về mọi giao dịch của Chủ Thẻ đã thực hiện thông qua việc thanh toán bằng thẻ, bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề về: chất lượng hay tiến độ giao hàng hóa, dịch vụ; tính hợp pháp của giao dịch; tranh chấp giữa Chủ Thẻ với bên cung cấp hàng hóa, dịch vụ hoặc với ĐVCNT; giao dịch được thanh toán qua thẻ khi thẻ bị mất cắp, thất lạc, lợi dụng, lộ thông tin.
- d. Yêu cầu Chủ Thẻ thanh toán đầy đủ các khoản chi tiêu bằng thẻ và các khoản lãi, phí liên quan trong kỳ chậm nhất vào Ngày đến hạn thanh toán.
- e. Trường hợp Chủ Thẻ không thanh toán đúng hạn cho SHB theo quy định, SHB được quyền thu nợ từ tài sản bảo đảm hay bất cứ tài sản nào khác của Chủ Thẻ mà không cần có chữ ký hoặc dấu xác nhận của Chủ Thẻ. Nếu SHB thu nợ từ tài khoản tiền gửi của Chủ Thẻ mở tại SHB để thanh toán các khoản nợ phát sinh thì tài khoản đó sẽ được áp dụng mức lãi suất không kỳ hạn theo biểu lãi suất của SHB từng thời kỳ. Trong trường hợp đó, SHB được miễn trách nhiệm về việc thay đổi kỳ hạn tiền gửi của Chủ Thẻ. Trong trường hợp tài khoản tiền gửi bằng ngoại tệ, SHB sẽ thực hiện việc chuyển đổi tỷ giá do SHB công bố tại thời điểm chuyển đổi.
- f. Được miễn trừ trách nhiệm đối với những rủi ro liên quan đến thanh toán, mua sắm hàng hóa, dịch vụ qua Internet, điện thoại hoặc thư tín.
- g. Được quyền yêu cầu Chủ Thẻ cung cấp các thông tin, chứng từ liên quan đến các giao dịch thẻ do Chủ Thẻ thực hiện nhằm xác minh tính hợp pháp của các giao dịch.
- h. Được quyền kiểm tra, giám sát việc sử dụng khoản cấp tín dụng qua thẻ và trả nợ của khách hàng.
- i. Để tránh tổn thất tài chính cho Chủ Thẻ, SHB có thể khóa thẻ vào bất cứ thời điểm nào nếu SHB cho rằng thẻ có thể đã bị lộ thông tin, bị sao chép thông tin hoặc trong các trường hợp liên quan đến sao chép thông tin hoặc SHB nghi ngờ liên quan đến giao dịch giả mạo, thẻ giả hoặc có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp này, SHB sẽ thông báo qua điện thoại hoặc email tới Chủ Thẻ và được miễn trách nhiệm đối với bất kỳ sự phương hại nào tới danh dự, uy tín của Chủ Thẻ trừ trường hợp do lỗi của SHB.
- j. Thực hiện các biện pháp nhắc nợ từ xa bao gồm nhưng không giới hạn bởi gửi văn bản thông báo thu hồi nợ, gửi tin nhắn qua điện thoại, gọi điện trực tiếp và thực hiện các biện pháp thu hồi nợ khi Chủ Thẻ không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng này.
- k. SHB có thể thu thập và xác minh bất cứ thông tin nào liên quan đến Chủ Thẻ từ bất cứ đơn vị nào mà SHB cảm thấy phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn các tổ chức tín dụng nào hoặc bất cứ tổ chức hay công ty nào khác được thành lập với mục đích đánh giá thứ hạng tín dụng cho các cá nhân, từ các nhân viên của Doanh nghiệp hoặc những nhân viên khác có liên quan và/hoặc ngân hàng hay tổ chức tín dụng tại Việt Nam hoặc bất cứ nơi nào khác).

- l. Cung cấp cho các bên có thẩm quyền thông tin về Chủ Thẻ, tài khoản giao dịch phục vụ cho việc tra soát, khiếu nại các giao dịch Thẻ theo quy định của pháp luật.
- m. Được miễn trách nhiệm trong trường hợp khiếu nại, yêu cầu tra soát của Chủ Thẻ không được SHB thanh toán/các tổ chức thẻ trong nước/quốc tế giải quyết theo quy định của SHB, các tổ chức này.
- n. Có quyền sử dụng các thông tin về Chủ Thẻ và các khoản tín dụng của Chủ Thẻ, bao gồm cả các thông tin từ các văn bản, các tài liệu do Chủ Thẻ cung cấp; các hợp đồng, văn bản ký giữa Chủ Thẻ và SHB để cung cấp cho các đơn vị có chức năng cung cấp dịch vụ thông tin tín dụng và/hoặc đánh giá tín nhiệm hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, hoặc cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật và cho bên thứ ba theo thỏa thuận này.
- o. Thông báo về các sản phẩm, dịch vụ, chương trình khuyến mại của SHB và cảnh báo các rủi ro khi thực hiện giao dịch Thẻ và các thông báo khác phục vụ cho việc sử dụng Thẻ tới Chủ Thẻ và Người sử dụng thẻ theo các cách thức mà SHB cho là phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn việc gửi tin nhắn, email...).

2. Nghĩa vụ của SHB

- a. Tuân thủ các quy định về phát hành, thanh toán thẻ tín dụng quốc tế, đảm bảo các quyền lợi của Chủ Thẻ theo đúng thỏa thuận tại văn bản này, lưu giữ các thông tin của Chủ Thẻ, trừ trường hợp có quy định khác.
- b. Giải quyết các yêu cầu tra soát, khiếu nại của Chủ Thẻ liên quan đến việc sử dụng thẻ theo quy định của các TCTQT.
- c. SHB chỉ chịu trách nhiệm về các giao dịch liên quan đến thẻ được thực hiện sau 01 giờ kể từ khi SHB chấp nhận khóa thẻ cho Chủ Thẻ.
- d. Trường hợp tài sản bảo đảm của thẻ tín dụng không còn bảo đảm cho bất kỳ nghĩa vụ nào tại SHB, SHB thực hiện giải chấp tài sản bảo đảm theo đề nghị giải chấp của Chủ tài sản bảo đảm/Chủ Thẻ sau 30 ngày kể từ ngày yêu cầu chấm dứt sử dụng thẻ của Chủ Thẻ có hiệu lực, Chủ Thẻ đã thanh toán đầy đủ các khoản chi tiêu bằng thẻ cùng các khoản lãi, phí liên quan nếu có và chỉ khi các tra soát khiếu nại của Chủ Thẻ (nếu có) đã được giải quyết xong và tài sản bảo đảm chưa bị xử lý để thanh toán các nghĩa vụ của Chủ Thẻ. Đối với tài sản bảo đảm để tăng hạn mức tín dụng tạm thời, SHB cũng sẽ giải chấp sau 30 ngày kể từ ngày hạn mức tín dụng tạm thời hết hạn và Chủ Thẻ đã thanh toán hết các khoản chi tiêu liên quan đến hạn mức tín dụng được tăng.
- e. Thực hiện công khai, minh bạch và thông báo ngay cho Chủ Thẻ về những thay đổi liên quan đến việc sử dụng thẻ, lãi suất, phí... bằng việc đăng tải các thông tin này tại Trụ sở chính, các ĐVKD và trên website www.shb.com.vn của SHB.

ĐIỀU 15. CÁC TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG

1. Sự kiện bất khả kháng có nghĩa là các sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được, mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép, bao gồm các sự kiện như: thiên tai, hoả hoạn, lũ lụt, động đất, tai nạn, thảm họa, bệnh dịch, đình công, chiến tranh, bạo loạn, khủng bố và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Khi xảy ra sự kiện bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng trực tiếp bởi các sự kiện bất khả kháng phải thông báo cho bên kia về sự kiện bất khả kháng và hai bên sẽ thỏa thuận tạm ngừng việc thực hiện theo Hợp đồng này. Sau khi chấm dứt sự kiện bất khả kháng, các bên sẽ tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Hợp đồng này.

ĐIỀU 16. THÔNG BÁO VÀ CÁC HÌNH THỨC THÔNG BÁO

1. Chủ Thẻ cam kết địa chỉ, thông tin liên hệ nêu tại "**Đơn đề nghị kèm Hợp đồng phát hành và sử**

dụng thẻ tín dụng doanh nghiệp SHB” là địa chỉ, thông tin liên hệ thực tế hiện nay của Chủ Thẻ. Chủ Thẻ phải thông báo bằng văn bản cho SHB ngay khi có sự thay đổi địa chỉ, thông tin liên lạc nêu trên. Trường hợp Chủ Thẻ không thông báo với SHB thì mặc nhiên chấp nhận địa chỉ, thông tin liên hệ nêu tại Hợp đồng này là địa chỉ, thông tin liên hệ chính thức của Chủ Thẻ. SHB được xem là hoàn thành nghĩa vụ thông báo khi đã gửi thông báo, tài liệu giao dịch theo địa chỉ, thông tin liên hệ của Chủ Thẻ nêu tại Hợp đồng này.

2. Chủ Thẻ đồng ý tham gia các chương trình khuyến mại của SHB và nhận thông báo quảng cáo về các sản phẩm, dịch vụ, chương trình hoạt động của SHB bằng hòm tư điện tử, tin nhắn hoặc kênh khác (bao gồm cả các nội dung chứa đường dẫn liên kết Hyperlink trong trường hợp Chủ Thẻ đăng ký đồng ý nhận thông tin có chứa đường dẫn).
3. SHB gửi văn bản, các tài liệu, thông báo các thông tin cho Chủ Thẻ bao gồm nhưng không giới hạn các phương thức như: thông báo công khai tại các điểm giao dịch của SHB, đăng tải trên website www.shb.com.vn của SHB, gửi thư điện tử, nhắn tin (sms), gọi điện thoại vào số di động/số điện thoại cố định mà Chủ Thẻ đã đăng ký với SHB,...
4. Mọi văn bản, tài liệu, thông báo được coi là Chủ thẻ đã nhận:
 - a. Vào thời điểm nhận (nếu chuyển trực tiếp và có biên nhận); hoặc
 - b. Vào ngày làm việc liền sau ngày văn bản được gửi bằng thư bảo đảm (có dấu bưu điện hoặc chứng từ chuyển phát); hoặc
 - c. Vào ngày làm việc liền ngay sau ngày văn bản được gửi bằng fax và khi gửi máy fax đã thông báo gửi và nhận thành công; hoặc
 - d. Vào ngày SHB gửi nếu gửi thông qua hình thức tin nhắn/thư điện tử (email) tự động, điện thoại trực tiếp; hoặc
 - e. Vào ngày SHB công bố trên website www.shb.com.vn và/hoặc các website khác của SHB; hoặc
 - f. Vào ngày SHB thực hiện thông báo công khai theo hình thức khác.
5. Chủ Thẻ có trách nhiệm bảo mật những thông tin liên quan đến Thẻ được SHB gửi riêng cho Chủ Thẻ và chịu trách nhiệm mọi thiệt hại (nếu có) và bồi thường thiệt hại cho SHB và/hoặc bên thứ ba (nếu có) do Chủ Thẻ để lộ những thông tin này.
6. Thông báo của Chủ Thẻ gửi đến SHB chỉ được xem là hợp lệ khi có xác nhận của SHB.

ĐIỀU 17. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

1. Hợp đồng này chấm dứt trong những trường hợp sau:
 - a. Khi hết thời hạn sử dụng thẻ;
 - b. Một trong hai Bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng sau khi đã thông báo, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và các thủ tục đối với nhau theo quy định;
 - c. SHB được quyền ngừng cung cấp dịch vụ hoặc đơn phương chấm dứt cung cấp dịch vụ trong trường hợp Chủ Thẻ vi phạm Hợp đồng này;
 - d. Theo thỏa thuận của SHB và Chủ Thẻ;
 - e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. SHB và Chủ Thẻ phải hoàn thành nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng này trước khi chấm dứt Hợp đồng, bao gồm cả việc Chủ Thẻ phải thanh toán đầy đủ các khoản phí phát sinh từ việc SHB thực hiện cung cấp dịch vụ cho Chủ Thẻ.

ĐIỀU 18. CÁC ĐIỀU KHOẢN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Bản Điều khoản và Điều kiện này có thể được SHB sửa đổi, bổ sung trong từng thời kỳ. Khi sửa đổi, bổ sung Bản Điều khoản và Điều kiện này, SHB sẽ thông báo cho Chủ Thẻ bằng văn bản, trang thông tin

điện tử chính thức của SHB (www.shb.com.vn) hoặc các phương thức khác theo quy định của SHB về việc sửa đổi Bản Điều khoản và Điều kiện này (nếu có). Chủ Thẻ sẽ có một thời hạn nhất định (theo thông báo của SHB) để cân nhắc việc tiếp tục sử dụng thẻ của SHB theo nội dung sửa đổi được thông báo. Chủ Thẻ được coi là chấp thuận toàn bộ những nội dung sửa đổi, bổ sung theo thông báo của SHB nếu Chủ Thẻ không thực hiện thủ tục chấm dứt sử dụng thẻ trong thời hạn nêu trên.

ĐIỀU 19. LUẬT ĐIỀU CHỈNH GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

1. Bản Điều khoản và Điều kiện này được điều chỉnh bởi luật pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quy định về phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ quốc tế của các TCTQT và SHB.
2. Nếu có bất cứ tranh chấp nào phát sinh trong quá trình thực hiện, trước hết các bên sẽ cùng nhau giải quyết thông qua thương lượng, hoà giải. Trường hợp hòa giải không thành thì các bên có quyền đưa vụ tranh chấp đó ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền ở Việt Nam để giải quyết.

ĐIỀU 20. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Ngôn ngữ chính sử dụng trong Hợp đồng này và các tài liệu liên quan giữa SHB và Chủ Thẻ là Tiếng Việt.
2. Trong trường hợp có bên nước ngoài tham gia, Hợp đồng này được lập bằng Tiếng Anh và Tiếng Việt. Trong trường hợp có sự sai khác về nội dung giữa bản Tiếng Anh và bản Tiếng Việt thì bản Tiếng Việt có giá trị sử dụng.
3. Bất kỳ nội dung nào không được quy định trong Bản Điều khoản và Điều kiện này thì sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.
4. Nếu bất kỳ các điều khoản hay bất kỳ phần nào hoặc khoản mục nào của tài liệu này bị tuyên bố là không có hiệu lực hay không buộc thực hiện, không thể thi hành theo quy định của pháp luật hoặc theo cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, thì những điều đó sẽ không làm vô hiệu các điều khoản khác, một phần hoặc tất cả khoản mục của tài liệu này.
5. Chủ Thẻ, Người sử dụng Thẻ, Người được ủy quyền nhận thẻ, PIN cùng chịu trách nhiệm thực hiện Bản Điều khoản và Điều kiện này. Trường hợp Người sử dụng thẻ chết, và/hoặc Chủ Thẻ chấm dứt hoạt động thì không làm chấm dứt trách nhiệm của (các) cá nhân được ủy quyền sử dụng đã sử dụng thẻ và ngược lại.
6. Bản Điều khoản và Điều kiện này cùng các tài liệu kèm theo (nếu có) là một bộ phận không tách rời của Đơn đề nghị kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng doanh nghiệp SHB và có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi chấm dứt việc sử dụng thẻ và mọi nghĩa vụ thanh toán của Chủ Thẻ đối với SHB đã hoàn thành.
7. Bằng việc ký vào Hợp đồng này, Chủ Thẻ xác nhận rằng Chủ Thẻ đã đọc, hiểu rõ, đồng ý và cam kết tuân thủ các quy định khác của SHB, của các TCTQT cũng như quy định pháp luật hiện hành có liên quan. Đơn đề nghị kèm Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng doanh nghiệp SHB cùng với Bản Điều khoản và Điều kiện này tạo nên một hợp đồng ràng buộc về mặt pháp lý giữa Chủ Thẻ và SHB trong việc phát hành và sử dụng thẻ tín dụng doanh nghiệp SHB.

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN – HÀ NỘI (SHB)